

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**  
**Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010**  
**của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện nhiệm vụ cấp có thẩm quyền giao tại Công văn số 2328/VPCP-TCCV ngày 24/8/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Nội vụ Báo cáo đánh giá tác động dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; nội dung cụ thể như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh**

a) Để đảm bảo quyền lập hội của công dân đã được Hiến pháp ghi nhận, Chính phủ đã ban hành Nghị định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội<sup>1</sup>. Qua đó Hệ thống pháp luật về hội đã tạo cơ sở pháp lý, bảo đảm quyền lập hội và đáp ứng nhu cầu chính đáng của công dân, tổ chức trong việc thành lập hội (Hiến pháp năm 2013 quy định: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định" (Điều 25) và "Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng" (Khoản 2 Điều 14)). Theo đó, nhu cầu lập hội ngày càng nhiều và đa dạng với phạm vi hoạt động khác nhau.

Các hội được thành lập và hoạt động về cơ bản đã tuân thủ pháp luật, điều lệ, phát huy được vai trò tập hợp, đoàn kết và bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên; tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, cung ứng các dịch vụ, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước. Thực hiện hoạt động từ thiện, nhân đạo, khắc phục hậu quả thiên tai, thúc đẩy hoạt động đối ngoại nhân dân, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, trong đó có các hội có tính chất đặc thù, nay gọi là các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm

<sup>1</sup> Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.

vụ (đặc biệt là 10 hội có đảng đoàn) đã phát huy được vai trò, vị trí, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị - xã hội được giao, góp phần vào việc ổn định chính trị - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, đến nay qua tổng kết tổ chức, hoạt động của hội cho thấy còn có những bất cập như:

- Nhiều hội hoạt động còn hình thức, chưa đáp ứng được nguyện vọng, lợi ích hợp pháp của hội viên, còn dựa vào sự hỗ trợ của Nhà nước, có xu hướng “hành chính hoá” tổ chức và hoạt động hội;

- Còn có thể lực thù địch, phần tử tiêu cực lợi dụng tổ chức, hoạt động của hội, lợi dụng diễn đàn để nhằm chống phá sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, tạo ra sự không đồng thuận trong xã hội.

b) Hệ thống pháp luật hiện hành về hội chưa đồng bộ (các hội nói chung được điều chỉnh bằng văn bản dưới luật theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, riêng Liên đoàn Luật sư Việt Nam theo Luật Luật sư, Hiệp hội Công chứng theo Luật Công chứng); chưa có các quy định chế tài cụ thể về tạm đình chỉ hoạt động, giải thể, thu hồi con dấu của hội... khi tổ chức và hoạt động của hội vi phạm quy định của pháp luật, điều lệ hội; một số quy định về chính sách, chế độ đối với người làm việc tại hội còn chưa phù hợp<sup>2</sup>.

Trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và hội nhập quốc tế, dân chủ được phát huy, quyền công dân, quyền con người được Hiến pháp quy định, nhu cầu thành lập hội ngày càng nhiều và đa dạng. So với quy định của Hiến pháp năm 2013 và chủ trương của Đảng về hội quần chúng thì các quy định của pháp luật về hội còn bất cập, chưa đầy đủ, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước về hội;

c) Cùng với quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền lập hội của công dân, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 và Công văn số 226-CV/TW ngày 10/8/2015 về hội quần chúng, trong đó có những nội dung như: (1) Không quy định hội có tính chất đặc thù; (2) Đối với các hội do Đảng có nhu cầu, chỉ đạo thành lập và Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, thì Nhà nước tiếp tục cấp kinh phí và tạo điều kiện hoạt động; (3) Các hội khác đã được giao biên chế và cấp kinh phí thì giữ ổn định đến hết năm 2016, từ năm 2017 đến năm 2020 từng bước thực hiện khoán kinh phí; (4) Các hội còn lại tự trang trải kinh phí, được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được giao.

Ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó có nội dung: “Quy định chặt chẽ việc thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng; thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc tự

<sup>2</sup> Chưa phù hợp về chế độ phụ cấp công vụ đối với người làm việc tại hội và chế độ thù lao đối với người đang hưởng lương hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách hội.

nguyên, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao”.

Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: (1) đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thì ban hành tiêu chí để giao biên chế, điều kiện hoạt động cho hội phù hợp với nhiệm vụ được giao; từ năm 2021 thực hiện việc khoán kinh phí; (2) các hội quần chúng khác đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật; được Nhà nước giao một số dịch vụ công đối với những tổ chức hội có điều kiện tổ chức thực hiện; (3) đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; (4) phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên, người đứng đầu trong hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hội gắn với vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phát triển tổ chức, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với tầng lớp nhân dân; (5) tăng cường công tác quản lý nhà nước, thể chế hoá kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng về hội quần chúng. Quy định chặt chẽ việc thành lập, đình chỉ hoạt động, giải thể và sáp nhập hội; việc thẩm định, phê duyệt điều lệ; việc thành lập các đơn vị, pháp nhân trực thuộc hội; việc quản lý, sử dụng tài chính của hội từ nguồn viện trợ, tài trợ trong nước và nước ngoài. Có cơ chế quản lý chặt chẽ tổ chức và hoạt động của hội quần chúng sau cấp phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật.

Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, trong đó ban hành danh sách 30 hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

Các quy định của Hiến pháp năm 2013, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương nêu trên là căn cứ để tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về hội, trong đó những nội dung liên quan đến quyền công dân và hạn chế quyền công dân phải được quy định bằng luật. Trong thời gian Quốc hội chưa ban hành Luật về hội thì những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ ghi trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cần được thể chế hóa kịp thời, đảm bảo phù hợp với Hiến pháp năm 2013.

**2. Mục tiêu:** Đánh giá tác động Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Trong quá trình nghiên cứu xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP đã có rất nhiều ý kiến khác nhau. Trong bối cảnh hiện nay, cần phải đánh giá tác động của dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, trong đó có việc lấy ý kiến các hội (đối tượng bị điều chỉnh) đối với những nội dung mới của dự thảo Nghị định để lựa chọn phương án tối ưu nhất. Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo Dự thảo Nghị định theo sự phân công của Chính phủ đã thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng Nghị

định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP tiến hành đánh giá tác động đối với dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP nhằm mục tiêu sau:

- Cung cấp cơ sở khoa học, thực tiễn, có đủ dữ liệu đánh giá lợi ích và chi phí của các phương án lựa chọn khác nhau, trên cơ sở đó, đề xuất lựa chọn phương án tối ưu. Sau khi đã đánh giá tác động, lựa chọn phương án, Bộ Nội vụ phối hợp cơ quan liên quan tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.

- Việc đánh giá tác động đối với dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP được ban hành phải: (1) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hội quần chúng trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và hội nhập quốc tế. (2) Nhà nước bảo đảm và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền lập hội theo quy định của Hiến pháp. Nhà nước ban hành cơ chế, chính sách nhằm phát huy vai trò của hội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, như: đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đã được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế đã được giao thì được ngân sách nhà nước khoán kinh phí hoạt động theo số biên chế đã giao; đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà không được giao biên chế thì được ngân sách nhà nước khoán kinh phí để đảm bảo công tác hoạt động thường xuyên và hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; đối với các hội còn lại tự trang trải kinh phí hoạt động và được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao; đối với người làm việc tại hội: cán bộ, công chức, viên chức có quyết định của cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công đến làm việc tại hội và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc tại hội thì được hưởng chế độ chính sách như công chức; người nghỉ hưu giữ chức danh chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách được hưởng chế độ thù lao theo quy định hiện hành, các trường hợp khác được hưởng chế độ thù lao do hội tự quyết định, bảo đảm tương quan hợp lý trong nội bộ hội, phù hợp với nguồn tài chính hợp pháp của hội và được hưởng chế độ, chính sách khác theo điều lệ, quy định của pháp luật về lao động. (3) Hội tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc: Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và điều lệ hội; tự nguyện, tự quản; dân chủ, bình đẳng, minh bạch; không vì mục đích lợi nhuận; Hội không nhất thiết phải tổ chức thành hệ thống từ Trung ương đến cơ sở (cấp xã); hội có phạm vi hoạt động ở địa phương nếu thừa nhận điều lệ của hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh thì không cần xây dựng điều lệ riêng; Hội hoạt động ở cấp nào, chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý nhà nước của chính quyền cấp đó. (4) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả lý nhà nước về hội; đáp ứng tình hình thực tiễn tổ chức, hoạt động của hội và phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế.

Việc thực hiện đánh giá tác động dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP là công việc khó khăn, vì phải dự báo, phân tích được các tác động trực tiếp và gián tiếp của các phương án lựa chọn. Ban soạn thảo, Tổ biên

tập xây dựng Nghị định đã phân tích trong mỗi phương án, đánh giá tác động phải kết hợp cả phương pháp định lượng và định tính, các phương pháp lượng hoá phải được sử dụng tối đa trong phạm vi thời lượng, thời gian và nguồn lực cho phép. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng Báo cáo còn gặp khó khăn do một số tác động quan trọng không thể lượng hoá được, nhưng đã được mô tả theo phương pháp định tính. Tác động của mỗi phương án của từng vấn đề sẽ được so sánh với nhau để đề xuất lựa chọn phương án tối ưu nhất.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Chính sách 1: Cơ chế, chính sách đối với hội**

#### **1.1. Xác định vấn đề bất cập**

Theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, đối với các hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định là hội có tính chất đặc thù được cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao; các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải, được Nhà nước hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được giao (nếu có). Thể chế hóa Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 và Công văn số 226-CV/TW ngày 10/8/2015 của Bộ Chính trị về hội quần chúng, Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới, Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, dự thảo Nghị định trình Chính phủ: Đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đã được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế đã được giao thì được ngân sách nhà nước khoán kinh phí hoạt động theo số biên chế đã giao. Đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà không được giao biên chế thì được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên và hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

**1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này

#### **1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Hội hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự quản, tự nguyện, tự trang trải kinh phí, được Nhà nước hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được giao.

- Phương án thứ hai: Đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khoán kinh phí hoạt động theo số biên chế đã được giao. Đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà không được giao biên chế thì được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên và hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải, được Nhà nước hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);

## **1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

### **1.4.1. Tác động của phương án 1**

Khi thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP: đối với các hội có tính chất đặc thù được cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao; các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải, được Nhà nước hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được giao (nếu có) thì theo số liệu báo cáo của Bộ Tài chính, kinh phí cấp và hỗ trợ cho hội quần chúng hoạt động phạm vi cả nước trong giai đoạn 2010 - 2021 là rất lớn: 7.613.714.000.000 đồng<sup>3</sup>

- Tác động về kinh tế - xã hội:

+ Tích cực: Qua số liệu trên, nếu thực hiện Phương án 1 này (thay đổi quy định pháp luật về hội hiện hành) sẽ không gia tăng ngân sách nhà nước cấp cho hội có tính chất đặc thù nay là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; đảm bảo bình đẳng giữa các hội; Nhà nước chỉ thực hiện việc hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được giao, góp phần đổi mới phương thức hoạt động của hội theo hướng tự chủ, tự quản, hiệu quả.

+ Tiêu cực: Đối với các hội có tính chất đặc thù nay là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đặc biệt các hội được công nhận là tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; hội có đảng đoàn có thể sẽ có ý kiến không đồng thuận, cho rằng Đảng và Nhà nước chưa đánh giá được hết vai trò, vị trí của các tổ chức này, làm hạn chế, suy giảm vị trí, quan tâm không thoả đáng đến vai trò đóng góp của các tổ chức này đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

+ Tích cực: Thể chế hóa chủ trương của Đảng, trong đó có Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) ban hành một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm thống nhất với Luật ngân sách nhà nước. Nâng cao chất lượng hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, từng bước xóa bỏ xu hướng hành chính hóa hoạt động của hội ngày càng gia tăng thời gian qua;

+ Tiêu cực: Chưa phù hợp với chủ trương của Đảng tại Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng, Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới.

- Tác động về tổ chức, hoạt động của hội, quyền lập hội:

Đối với những hội được công nhận là hội có tính chất đặc thù (nay là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ) và được cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao cần tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động để phù hợp nguyên

<sup>3</sup> Số kinh phí cấp cho hội có tính chất đặc thù là: 7.478.761.000.000 đồng; số kinh phí hỗ trợ các hội không phải là hội có tính chất đặc thù thực hiện nhiệm vụ được giao là: 134.953.000.000 đồng

tác hội hoạt động tự nguyện, tự quản, tự chủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ gắn với nhiệm vụ được giao. Nâng cao tính tự chủ, tự quản của các hội; hoạt động theo hướng đổi mới, tránh xu hướng hành chính hóa tổ chức, hoạt động hoạt động của hội.

#### **1.4.2. Tác động của Phương án 2**

Thực hiện Phương án này (Đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khoán kinh phí hoạt động theo số biên chế đã được giao. Đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà không được giao biên chế thì được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên và hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao) thì có tác động như sau:

- Tác động tích cực:

+ Tiếp tục nhận được sự đồng thuận của các hội có tính chất đặc thù (này là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ);

+ Khẳng định vai trò, vị trí của một số hội được Nhà nước công nhận là tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.

+ Tiếp tục thực hiện chủ trương đối với hội do Đảng có nhu cầu, chỉ đạo thành lập và giao thực hiện nhiệm vụ thì được cấp kinh phí hoạt động;

+ Thê chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: “Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp đến hết năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao”; Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: (1) đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thì ban hành tiêu chí để giao biên chế, điều kiện hoạt động cho hội phù hợp với nhiệm vụ được giao; từ năm 2021 thực hiện việc khoán kinh phí; (2) các hội quần chúng khác đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật; được Nhà nước giao một số dịch vụ công đối với những tổ chức hội có điều kiện tổ chức thực hiện.

- Tác động tiêu cực:

+ Gây so bì giữa hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ với hội hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự đảm bảo kinh phí;

+ Vẫn duy trì và gia tăng xu hướng hành chính hóa hoạt động của các hội; chưa đảm bảo công bằng giữa các hội; chưa tạo cơ chế đổi mới phương thức để nâng cao hiệu quả hoạt động của hội theo hướng tự chủ, tự quản.

#### **1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2). Do đó, nên chọn lựa Phương án 2 là phù hợp: Đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khoán kinh phí hoạt động theo số biên chế đã được giao. Đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà không

được giao biên chế thì được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên và hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải, được Nhà nước hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có).

## **2. Chính sách 2: Chính sách, chế độ đối với người làm việc tại hội**

### **2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP không quy định cụ thể chính sách, chế độ đối với người làm việc tại hội. Tuy nhiên, Kết luận số 102-KL/TW đã ghi: “Có chính sách đãi ngộ phù hợp đối với người làm việc tại các hội” và Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương Thể chế hóa nội dung này, dự thảo Nghị định quy định cụ thể chính sách, chế độ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý và chế độ tiền lương, phụ cấp, thù lao... phù hợp với từng loại đối tượng làm việc tại hội.

**2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Thực hiện theo Quy định hiện hành, chỉ những công chức được Luân chuyển giữ chức vụ lãnh đạo chuyên trách hội mới được hưởng phụ cấp công vụ và được hưởng các chế độ khác theo quy định của Luật cán bộ, công chức;

- Phương án thứ hai: người trong độ tuổi lao động có quyết định của cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công đến làm việc tại hội và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc tại hội thì được hưởng chế độ chính sách như công chức; giữ nguyên chế độ thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách; các trường hợp còn lại được hưởng chế độ thù lao do hội tự quyết định, bảo đảm tương quan hợp lý trong nội bộ hội, phù hợp với nguồn tài chính hợp pháp của hội và được hưởng chế độ, chính sách khác theo điều lệ, quy định của pháp luật về lao động.

## **2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

### **2.4.1. Tác động của phương án 1:**

- Tác động tích cực: Phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định về chế độ, chính sách đối với người được xác định là công chức công tác tại hội;

- Tác động tiêu cực: Quy định mức thù lao cao, đối tượng được hưởng thù lao chỉ là người đã nghỉ hưu, gây bất bình đẳng, so bì với người không phải là người nghỉ hưu được tín nhiệm bầu giữ chức danh lãnh đạo hội.



### **2.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Phù hợp với chủ trương của Đảng; thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước về chính sách cán bộ; đáp ứng được tình hình thực tiễn đang diễn ra hiện nay ở nhiều địa phương trong cả nước. Tạo tâm lý yên tâm công tác cho cán bộ, công chức khi được phân công, điều động, luân chuyển sang công tác tại hội;

+ Thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, có chính sách đãi ngộ đối với những người đã có nhiều cống hiến trong công tác đã nghỉ hưu, nay tiếp tục được bầu giữ chức danh lãnh đạo hội.

- Tác động tiêu cực: Chưa phù hợp với văn bản quy định pháp luật hiện hành; cần phải sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đảm bảo thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

### **2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), nên chọn lựa Phương án 2 là phù hợp: người trong độ tuổi lao động có quyết định của cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công đến làm việc tại hội và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc tại hội thì được hưởng chế độ chính sách như công chức; giữ nguyên chế độ thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách; các trường hợp còn lại được hưởng chế độ thù lao do hội tự quyết định, bảo đảm tương quan hợp lý trong nội bộ hội, phù hợp với nguồn tài chính hợp pháp của hội và được hưởng chế độ, chính sách khác theo điều lệ, quy định của pháp luật về lao động.

## **3. Chính sách 3: Về thẩm quyền phê duyệt Điều lệ hội**

### **3.1. Xác định vấn đề bất cập**

Theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP quy định thẩm quyền phê duyệt Điều lệ hội có phạm vi toàn quốc do Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý (trong đó có việc phê duyệt Điều lệ) đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã. Tuy nhiên, Kết luận số 102-KL/TW đã ghi: “Về việc phê duyệt điều lệ của hội: Đối với những hội do Đảng và Nhà nước lập ra (hội có đảng đoàn) thì do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các hội khác do Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”; Thể chế hóa nội dung này và căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ; ý kiến của nhiều địa phương đề nghị có phân cấp hoặc ủy quyền giữa các cấp chính quyền địa phương về quản lý hội, dự thảo Nghị định quy định: (1) Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ hội có đảng đoàn phạm vi hoạt động cả nước; (2) Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết các thủ tục về hội đối với hội hoạt động trong phạm vi

cấp tỉnh; (3) Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết các thủ tục về hội đối với hội hoạt động trong phạm vi cấp huyện, cấp xã.

**3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP);

- Phương án thứ hai: Thủ tướng phê duyệt Điều lệ Hội có đảng đoàn phạm vi hoạt động cả nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết các thủ tục về hội (trong đó có phê duyệt Điều lệ) đối với hội hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết các thủ tục về hội (trong đó có phê duyệt Điều lệ) đối với hội hoạt động trong phạm vi cấp huyện, cấp xã.

### **3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

#### **3.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực: Phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về hội;

- Tác động tiêu cực: Chưa thể hiện được vị trí, vai trò của hội có đảng đoàn có phạm vi hoạt động cả nước.

#### **3.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực: Thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, tăng vị thế của các hội có đảng đoàn; phù hợp với Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ: “Chính phủ đồng ý việc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều lệ các hội có đảng đoàn theo đúng Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng”; Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ và đáp ứng được nguyện vọng của nhiều địa phương đề nghị có phân cấp giữa các cấp chính quyền địa phương về quản lý hội.

- Tác động tiêu cực: Việc thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành chưa có sự thống nhất đồng bộ về thẩm quyền phê duyệt Điều lệ; chưa phù hợp với nguyên tắc một việc chỉ giao cho một đầu mối thực hiện.

### **3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), nên chọn lựa phương án phù hợp là Phương án 2: Thủ tướng phê duyệt Điều lệ Hội có đảng đoàn phạm vi hoạt động cả nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết các thủ tục về hội (trong đó có phê duyệt Điều lệ) đối với hội hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp

huyện giải quyết các thủ tục về hội (trong đó có phê duyệt Điều lệ) đối với hội hoạt động trong phạm vi cấp huyện, cấp xã.

#### **4. Chính sách 4: Kết nạp hội viên là các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài hoạt động tại Việt Nam làm hội viên chính thức**

##### **4.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP quy định doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài hoạt động tại Việt Nam được tham gia làm hội viên liên kết của các hiệp hội các tổ chức kinh tế. Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP không đề cập vấn đề này.

**4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

##### **4.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Thí điểm kết nạp hội viên là các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài hoạt động tại Việt Nam làm hội viên chính thức;
- Phương án thứ hai: Không quy định trong dự thảo Nghị định, nên quy định trong Luật về hội.

#### **4.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

##### **4.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực: Phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế và thu hút được nguồn lực kinh tế - xã hội của hội viên là các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài;

- Tác động tiêu cực: Hiện nay, Hiến pháp chỉ quy định quyền lập hội của công dân tổ chức Việt Nam, do đó cần phải được thể hiện bằng luật về việc kết nạp hội viên chính thức là các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài nhằm tránh phát sinh nhiều vấn đề mới, phức tạp.

##### **4.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực: Phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về hội; quyền của công dân, tổ chức Việt Nam đã được Hiến pháp quy định. Do đó, cần đưa vào Luật về hội;

- Tác động tiêu cực: Chưa tạo được môi trường hội nhập sâu rộng đối với với các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài trong hoạt động bảo vệ quyền và lợi ích của mình.

##### **4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), nên chọn lựa Phương án 2 là phù hợp: Không quy định trong dự thảo Nghị định việc kết nạp hội viên là các doanh nghiệp có yếu tố

nước ngoài hoạt động tại Việt Nam làm hội viên chính thức, nên quy định trong Luật về hội.

## **5. Chính sách 5: quy định tiêu chuẩn, điều kiện, bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu hội**

### **5.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP không quy định việc tiêu chuẩn, điều kiện, bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu hội. Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, dự thảo Nghị định quy định tiêu chuẩn, điều kiện người đứng đầu hội; quy định nguyên tắc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu hội.

**5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **5.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP);

- Phương án thứ hai: Quy định tiêu chuẩn, điều kiện và việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu hội.

## **5.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

### **5.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực: Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dân chủ, bình đẳng, công khai trong tổ chức, hoạt động của hội;

- Tác động tiêu cực: Không có cơ sở chọn người đứng đầu hội và không có quy định này dẫn đến việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu đúng Điều lệ, làm phát sinh mâu thuẫn nội bộ.

### **5.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hội và để có căn cứ giải quyết các mâu thuẫn nội bộ của hội;

+ Phù hợp với chủ trương của Đảng tại Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên, người đứng đầu trong hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hội gắn với vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phát triển tổ chức, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với tầng lớp nhân dân.

- Tác động tiêu cực: Chưa phù hợp với nguyên tắc tự nguyện, tự quản của hội.

## **5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), lựa chọn Phương án 2 là phù hợp: Quy định tiêu chuẩn, điều kiện và việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đứng đầu hội.

## **6. Chính sách 6: Hội địa phương thống nhất sử dụng chung Điều lệ với hội phạm vi toàn quốc có cùng lĩnh vực hoạt động chính**

### **6.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP quy định các hội có Điều lệ riêng theo phạm vi, lĩnh vực hoạt động. Thể chế hóa Kết luận số 102-KL/TW về nội dung hội ở cấp dưới thống nhất thừa nhận Điều lệ hội ở Trung ương thì không cần xây dựng Điều lệ riêng, dự thảo Nghị định quy định các hội ở cấp dưới thống nhất thừa nhận Điều lệ của hội ở Trung ương thì không cần xây dựng Điều lệ riêng.

**6.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP);

- Phương án thứ hai: Hội hoạt động trong phạm vi tỉnh, huyện, xã là hội viên của hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc nếu đại hội của hội ra nghị quyết thống nhất thừa nhận điều lệ hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc thì không phải xây dựng điều lệ riêng và có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp để theo dõi, quản lý chung.

## **6.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

### **6.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực: Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dân chủ, bình đẳng trong tổ chức, hoạt động của hội; thể hiện rõ được tư cách pháp lý của hội;

- Tác động tiêu cực: Thể hiện tính hình thức trong việc phê duyệt Điều lệ hội.

### **6.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực: Tạo được sự thống nhất trong tổ chức, hoạt động của các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong cùng lĩnh vực; tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa hội ở Trung ương và địa phương; giúp cơ quan nhà nước tăng cường được công tác quản lý nhà nước;

- Tác động tiêu cực: Dễ dẫn đến hành chính hóa hoạt động của hội.

## **6.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), lựa chọn Phương án 2 là phù hợp: Hội hoạt động trong phạm vi tỉnh, huyện, xã là hội viên của hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc nếu đại hội của hội ra nghị quyết thống nhất thừa nhận điều lệ hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc thì không phải xây dựng điều lệ riêng và có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp để theo dõi, quản lý chung.

## **7. Chính sách 7: Về việc đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội**

### **7.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP không quy định chế tài về đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội. Nhằm tăng cường công tác quản lý bằng các chế tài cụ thể, dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP bổ sung quy định về đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội.

**7.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **7.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành (không bổ sung quy định về tạm đình chỉ hoạt động của hội);

- Phương án thứ hai: Quy định về việc đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội.

## **7.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

### **7.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tiêu cực: Khó khăn trong việc xử lý các vi phạm của hội khi chưa đến mức phải giải thể hội.

### **7.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Góp phần nâng cao hiệu lực quản lý về hội; tạo cơ sở pháp lý để xử lý các vi phạm pháp luật của hội;

+ Phù hợp với chủ trương của Đảng về hội quần chúng: Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: tăng cường công tác quản lý nhà nước, thể chế hoá kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng về hội quần chúng. Quy định chặt chẽ việc thành lập, đình chỉ hoạt động, giải thể và sáp nhập hội; việc thẩm định, phê duyệt điều lệ; việc thành lập các đơn vị, pháp nhân trực thuộc hội; việc quản lý, sử dụng tài chính của hội từ nguồn viện trợ, tài trợ trong nước và nước ngoài. Có cơ chế quản lý chặt chẽ tổ chức và hoạt động của hội quần chúng sau cấp phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật.

### **7.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), nên chọn lựa phương án phù hợp là Phương án 2: Quy định về việc đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội.

## **8. Chính sách 8: Về việc quy định hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ**

### **8.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 45/2010/NĐ-CP có một chương quy định về hội có tính chất đặc thù. Kết luận số 102-KL/TW đã ghi: “Không xây dựng văn bản riêng đối với một số hội đã được công nhận là tổ chức chính trị - xã hội, hội có đảng đoàn và không quy định hội có tính chất đặc thù”; Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, trong đó ban hành danh sách 30 hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, dự thảo Nghị định đã kế thừa và sửa đổi, bổ sung Chương quy định về hội có tính chất đặc thù thành Chương về các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

**8.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **8.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành về hội có tính chất đặc thù (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP);

- Phương án thứ hai: Thay thế quy định về hội có tính chất đặc thù thành một số quy định đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; bãi bỏ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về quy định hội có tính chất đặc thù, theo đó bãi bỏ một số văn bản của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg ngày 20/12/2011 về bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với hội có tính chất đặc thù).

**8.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.**

#### **8.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tiêu cực: Gây bất bình đẳng giữa các hội.

#### **8.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, tăng vị thế của các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; nhận được sự đồng thuận của các hội có tính chất đặc thù (này là hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ);

+ Khẳng định vai trò, vị trí của một số hội được Nhà nước công nhận là tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.

+ Tạo được sự ổn định trong tổ chức và hoạt động của hội;

+ Thẻ chế hóa được chủ trương của Đảng về hội quần chúng: Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: “Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp đến hết năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao”; Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thì ban hành tiêu chí để giao biên chế, điều kiện hoạt động cho hội phù hợp với nhiệm vụ được giao; từ năm 2021 thực hiện việc khoán kinh phí; Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, trong đó ban hành danh sách 30 hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

### **8.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), lựa chọn Phương án 2 là phù hợp: Thay thế quy định về hội có tính chất đặc thù thành một số quy định đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; bãi bỏ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về quy định hội có tính chất đặc thù, theo đó bãi bỏ một số văn bản của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg ngày 20/12/2011 về bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với hội có tính chất đặc thù).

## **9. Chính sách 9: Tăng cường trách nhiệm của tổ chức hội bằng việc quy định bổ sung trách nhiệm của hội**

### **9.1. Xác định vấn đề bất cập**

Pháp luật về hội chưa quy định đầy đủ trách nhiệm của tổ chức hội, dẫn đến hội có dấu hiệu lợi dụng việc thành lập hội để thực hiện các hoạt động xâm phạm uy tín của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xã hội, có hành vi gian dối, hoạt động trái với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quá trình thành lập, hoạt động... để ngăn ngừa việc vi phạm pháp luật, khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, bảo đảm uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước; bảo đảm lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc; tăng cường việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong xã hội được pháp luật bảo hộ; hạn chế việc không trung thực của tổ chức hội trong quá trình thành lập, hoạt động gây ảnh hưởng đến tính hiệu quả trong quá trình hoạt động của tổ chức hội, bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật, dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của hội.



**9.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **9.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành;
- Phương án thứ hai: Bổ sung trách nhiệm của hội, như: không được lợi dụng việc thành lập, tổ chức và hoạt động hội để thực hiện các hành vi: Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc; rửa tiền, tài trợ khủng bố;...

**9.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.**

#### **9.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực: Không phát sinh chi phí xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.

- Tác động tiêu cực:

+ Nếu giữ nguyên như quy định hiện hành thì tình trạng lợi dụng việc thành lập hội để thực hiện các hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc. Hoạt động của các hội sẽ không hiệu quả, dẫn đến Nhà nước sẽ phải tăng các khoản chi cho trợ cấp xã hội, bảo trợ, an sinh xã hội;

+ Sẽ thiếu cơ sở pháp lý để quản lý hoạt động của hội ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với các hội này; tạo dư luận không tốt, làm giảm uy tín, lòng tin của nhân dân vào việc quản lý hội.

+ Ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc.

#### **9.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Giải pháp này sẽ hạn chế được tình trạng lợi dụng việc thành lập hội để thực hiện các hành vi xâm phạm uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc... Thông qua giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, giảm gánh nặng cho Nhà nước trong việc chi cho trợ cấp xã hội, bảo trợ, an sinh xã hội;

+ Hoạt động của tổ chức hội đúng pháp luật sẽ tạo điều kiện đóng góp cho xã hội phát triển kinh tế ổn định, các cơ quan nhà nước và các tổ chức khác

không lãng phí thời gian, kinh tế để giải quyết khắc phục những công việc không cần thiết;

+ Tạo uy tín, thể hiện bản chất pháp luật của Nhà nước ta là pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tạo uy tín, nâng cao vị thế của nước ta với các nước trong khu vực và trên thế giới;

- Tạo cơ sở pháp lý để quản lý hoạt động của hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với hội và tạo cơ sở pháp lý để phát hiện, ngăn chặn các hành vi lợi dụng việc thành lập hội để xâm phạm uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc.

- Giải pháp này không ảnh hưởng đến tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật; không trái với các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên và là giải pháp tối ưu để cụ thể hóa một số quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015: Điều 6 (Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật) quy định như sau: “Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản pháp luật để thi hành Hiến pháp, luật...”; “Quyết định các biện pháp để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật...”; Điều 15 (Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong thực hiện các chính sách xã hội) quy định như sau: “Thống nhất quản lý nhà nước về thực hiện các chính sách xã hội”; Điều 21 (Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân) quy định: “Quyết định những biện pháp cụ thể để bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân”, “Tạo điều kiện cho công dân sử dụng quyền và thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật”.

### **9.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), lựa chọn Phương án 2 là phù hợp: Bổ sung trách nhiệm của hội, như: không được lợi dụng việc thành lập, tổ chức và hoạt động hội để thực hiện các hành vi: Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc; rửa tiền, tài trợ khủng bố;....

**10. Chính sách 10. Hoàn thiện các quy định về điều kiện thành lập và tổ chức, hoạt động của hội nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của hội**

#### **10.1. Xác định vấn đề bất cập**

Đề hoạt động của các hội được hiệu quả thì đòi hỏi phải có sự kiểm soát chặt chẽ từ phía các cơ quan quản lý nhà nước ở các giai đoạn; mặc khác thể chế hoá chủ trương của Đảng về hội quần chúng: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) ban hành một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có nội dung: “Quy định chặt chẽ

việc thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng”; Kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới quy định: Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thể chế hoá kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng về hội quần chúng. Quy định chặt chẽ việc thành lập, đình chỉ hoạt động, giải thể và sáp nhập hội; việc thẩm định, phê duyệt điều lệ; việc thành lập các đơn vị, pháp nhân thuộc hội; việc quản lý, sử dụng tài chính của hội từ nguồn viện trợ, tài trợ trong nước và nước ngoài. Có cơ chế quản lý chặt chẽ tổ chức và hoạt động của hội quần chúng sau cấp phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP bổ sung và sửa đổi một số nội dung liên quan đến thành lập, tổ chức và hoạt động của hội nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của hội.

**10.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề:** Lựa chọn phương án tối ưu để đáp ứng được mục tiêu tại Khoản 2 Mục 1 của Báo cáo này.

### **10.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Về vấn đề này, có các phương án (giải pháp) sau:

- Phương án thứ nhất: Giữ nguyên như quy định hiện hành;
- Phương án thứ hai: Bổ sung các quy định để tạo điều kiện cho hội tổ chức và hoạt động, đồng thời tăng cường sự quản lý của Nhà nước theo chủ trương của Đảng: quy định cụ thể về cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho hội; sửa đổi, bổ sung các quy định về điều kiện thành lập, điều kiện hoạt động của hội theo hướng: (1) bổ sung điều kiện thành viên Ban vận động thành lập hội; các trường hợp Quyết định Ban vận động thành lập hội hết hiệu lực; ý kiến của cấp có thẩm quyền đối với thành viên tham gia Ban vận động thành lập hội, ban lãnh đạo hội là cán bộ, công chức, viên chức, người nghỉ hưu theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền; (2) tiêu chuẩn, điều kiện của người đứng đầu hội; (3) quyền và trách nhiệm của hội trong thành lập và quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc hội; quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về nhận các khoản viện trợ của nước ngoài; (4) quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của hội; đăng ký mã số thuế; thực hiện kiểm toán độc lập; (5) quy định về chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội khi thay đổi địa giới hành chính; (6) bổ sung các trường hợp hội tự giải thể và hội bị giải thể; (7) quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương trong quản lý nhà nước về hội; (8) quy định quản lý, khai thác, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về hội.

**10.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.**

#### **10.4.1. Tác động của Phương án 1:**

- Tác động tích cực:
  - + Không phát sinh chi phí xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

+ Giải pháp này không có tác động về thủ tục hành chính. Theo đó, các thủ tục hành chính trong việc thành lập hội vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định hiện hành.

- Tác động tiêu cực:

+ Nếu giữ nguyên như quy định hiện hành thì không thể kiểm soát chặt chẽ và thiếu cơ sở pháp lý để kiểm soát việc thành lập, tổ chức và hoạt động của hội dẫn đến hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với hội và hiệu quả hoạt động của hội không cao;

+ Gián tiếp ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc;

+ Không đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước đối với việc thành lập, tổ chức và hoạt động của hội trong tình hình mới, khi số lượng các hội được thành lập hàng năm là rất lớn nhưng hiệu quả hoạt động lại không cao. Đây không phải là giải pháp tối ưu có thể thực hiện được để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

#### **10.4.2. Tác động của Phương án 2:**

- Tác động tích cực:

+ Tạo cơ sở pháp lý để kiểm soát chặt chẽ việc thành lập, tổ chức và hoạt động của hội, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hiệu quả hoạt động của các hội;

+ Bảo đảm uy tín của Đảng, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; bảo vệ lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, khối đại đoàn kết dân tộc;

+ Đề cao trách nhiệm của hội trong tổ chức và hoạt động.

- Tác động tiêu cực:

+ Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu thành lập hội và tổ chức hội (đặc biệt là ban lãnh đạo hội) có phải trách nhiệm hơn trong việc thành lập, tổ chức và hoạt động hội, trách nhiệm quản lý các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc hội;

+ Sẽ phát sinh chi phí tuân thủ giải quyết TTHC đối với Nhà nước; nhưng chi phí này là không lớn và có thể chấp nhận được để có thể đạt được mục tiêu kiểm soát chặt chẽ việc thành lập, tổ chức, hoạt động của hội.

#### **10.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Đánh giá tác động của từng phương án và so sánh tác động ảnh hưởng giữa phương án (1 và 2), lựa chọn Phương án 2 là phù hợp: Bổ sung các quy định để tạo điều kiện cho hội tổ chức và hoạt động, đồng thời tăng cường sự quản lý của Nhà nước theo chủ trương của Đảng: quy định cụ thể về cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho hội; sửa đổi, bổ sung các quy định về điều kiện thành lập, điều kiện hoạt động của hội theo hướng: (1) bổ sung điều kiện thành viên Ban vận động thành lập hội; các trường hợp Quyết định Ban vận động thành lập hội hết

hiệu lực; ý kiến của cấp có thẩm quyền đối với thành viên tham gia Ban vận động thành lập hội, ban lãnh đạo hội là cán bộ, công chức, viên chức, người nghỉ hưu theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền; (2) tiêu chuẩn, điều kiện của người đứng đầu hội; (3) quyền và trách nhiệm của hội trong thành lập và quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực hội hội; quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về nhận các khoản viện trợ của nước ngoài; (4) quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của hội; đăng ký mã số thuế; thực hiện kiểm toán độc lập; (5) quy định về chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội khi thay đổi địa giới hành chính; (6) bổ sung các trường hợp hội tự giải thể và hội bị giải thể; (7) quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương trong quản lý nhà nước về hội; (8) quy định quản lý, khai thác, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về hội.

Trong quá trình xây dựng Báo cáo đánh giá tác động dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, Bộ Nội vụ đã kế thừa các báo cáo: Báo cáo đánh giá tác động của Luật về hội, Báo cáo đánh giá tác động Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng và các báo cáo hàng năm về tổ chức, hoạt động của hội và công tác quản lý nhà nước của các bộ, ngành trung ương, địa phương về hội.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Nội vụ về việc đánh giá tác động đối với các chính sách tại Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, kính báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Lưu: VT, TCPCP, G.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**




---

**Vũ Chiến Thắng**